

SUBUD

CÁC LOẠI SINH LỰC
(BÀI NÓI CHUYỆN LẦN
THỨ BA CỦA BAPAK
TẠI HỘI NGHỊ SUBUD
QUỐC GIA LẦN THỨ
NĂM TẠI NAM-DƯƠNG)
PEWARTA JULY 1971.

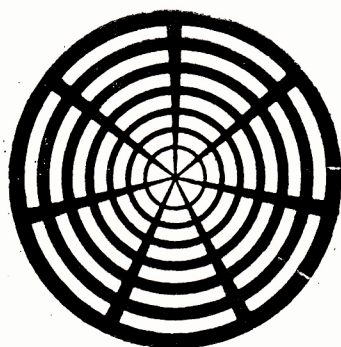
MARDI-NING-SIH dịch

BÀI NÓI CHUYỆN CỦA
BAPAK TẠI TJILANDAK
NGÀY 27 - 11 - 1971 VỀ
ĐÊM SÁ TỘI (PARDON)
TỨC QADAR.

VŨ-HUY MINH-CHÂU dịch

**THU ĐÔNG
1973**

★★★



NỘI SAN CỦA HỘI SUBUD
DÀNH RIÊNG CHO HỘI VIÊN



SUBUD

1973 ————— THU ĐÔNG QUÝ-SỬU

CÁC LOẠI SINH LỰC

(BÀI NÓI CHUYỆN LẦN THỨ BA CỦA PAPAN TẠI HỘI-
NGHỊ SUBUD QUỐC-GIA LẦN THỨ NĂM TẠI NAM-DƯƠNG)

PEWARTA JULY 1971

● MARDI - NING - SIH dịch

... tất cả mọi sinh lực đều quan trọng cho đời sống con người, bởi vì chúng lập thành một gia-đình, Tỉ dụ có một chủ nhân ông, một nữ chủ nhân hay người quản gia, một người bếp và một gia-nhân.. Nhưng dường như gia nhân... đã trở thành chủ nhân ông...

Cầu xin cho sự an bình, phước lành và Ân-Huệ của Thiêng-Liêng đến cùng quý vị.

Thưa quý vị, Bapak thường nói là thân thể người ta có thể đem so sánh với một vật chứa đựng hay một bình chứa và nội dung bình chứa đó là cái mà người ta gọi là djiwa (sức mạnh ở bên trong hay toàn thể nội dung của bản ngã).

Con người hay người ta thường mang một cái tên hay đã được cha mẹ đặt cho một cái tên. Trong ngôn ngữ người Java, cái tên này được gọi là djeneng nghĩa là cái đã được đặt ở bên trong (yang djumeneng) hay nội dung của thân thể con người. Tên của một người, dù là tên gì chẳng nữa, có thể có một ảnh hưởng vào họ. Chúng ta hãy lấy cái tên Bledeg hay Dahono làm tí dụ. Dù rằng người có tên là Bledeg mà nguyên thủy có thể có một bản chất hay một tính nết tốt và giản dị, nhưng vì Bledeg có nghĩa là sấm, sét nên anh ta đã bị ảnh hưởng bởi cái tên đó mà không biết, nên anh ta chịu tính nết của một người hay giận, hay gắt và không cảm thấy yên tĩnh trong trí óc anh ta. Trong trường hợp người được đặt tên là Dahono (lửa) thì cũng thế, dù rằng người đó nguyên thủy có thể có một tính nết tốt và giản dị nhưng vì anh ta đã bị ảnh hưởng bởi cái tên Dahono mà không biết nên anh ta chịu tính nết của một người có khuynh hướng làm tan. Vì bầu không khí yên tĩnh. Vì thế, các bậc cha mẹ ở thời xưa rất thận trọng trong khi đặt tên cho con, cháu.

Như thế, hiển nhiên chúng ta có thể nói cái tên của một người rất quan trọng trong đời sống họ. Phải, có thể là quan trọng bởi vì cái tên đã lựa chọn cho người đó có thể thay đổi tính nết trước kia của họ. Vì nguyên nhân này, người ta đã đặt một cái tên phù-hợp với nội dung bên trong của đứa bé nghĩa là djiwa đứa bé. Tí dụ, tên Hardjono có nghĩa là người được đặt tên như thế có một cách cư xử tốt và hiền

lành và nếu một người có tên Werkudara có nghĩa là một người thẳng thắn có những ý kiến vững, mạnh.

Quả thật, trong thời xưa, khi tình-trạng trên thế-giới chưa phát triển nhiều như thời hiện đại, những nhu cầu của con người hãy còn rất giản dị và đời sống hãy còn bình thản nên họ có thể nhận ra một cách dễ dàng những gì ở bên trong họ và bên trong bản ngã của người khác nữa.

Nếu người ta phải giải thích về những gì chứa đựng ở bên trong nội ngã của con người thì chính con người có nhiều loại djiwa hay sinh lực, (từ thấp đến cao hơn) nghĩa là sinh lực vật chất, thực vật, thú vật, sinh lực thuộc về con người và sinh lực thuộc về các tạo vật của Thiêng.Liêng mà không còn bị ảnh hưởng của thế gian nữa. Thật ra hãy còn nhiều sinh-lực khác nữa nhưng hiện nay không cần nói về những sinh lực đó với quý vị là những người mà phần lớn hãy còn ở vào tình trạng đầu tiên của sự tiếp nhận và theo đường lối của Latihan tâm linh SUBUD.

Người ta nói rằng ở thời xưa, vì đời sống con người là một đời sống giản dị nên những sinh-lực, trong nội nội ngã họ hãy còn chuyển động bằng những đường lối rõ ràng. Tỉ dụ cái cách hoạt động của các sinh lực vật chất là giới hạn vào sức mạnh của tâm và trí óc. Như thế, có sự liên quan rất mạnh giữa sinh lực của những đồ vật chất và tâm trí con người nên người ta có thể xây nhà và may quần áo, chế tạo những dụng cụ để khai khẩn đất đai và những vật sáng chế khác có thể dùng để bảo đảm cho sự an lạc của đời sống họ.

Cái cách hoạt động của sinh lực thực vật là để cho thịt, máu, xương con người được nuôi dưỡng và con người có thể hưởng hương vị của thức ăn và biết được thức ăn có ngon hay không.

Cái cách hoạt động của sinh lực thú vật là để cho con người có nhiều sức mạnh hơn để làm công việc của họ.

Do cách hoạt động của sinh lực thuộc về con người, người đàn ông và người đàn bà có thể cùng chứng nghiệm sự tối đại hạnh phúc về cảm giác của đời sống, nghĩa là do sự ái ân của họ. Chính sự hoạt động của sinh lực này khiến con người cảm thấy đời sống ở trên trái đất và đời sống sau khi chết hay đời sống của thế giới này và đời sống bên kia cửa tử.

Tất cả các sinh lực đều quan trọng. Như thế hiển nhiên là mọi sinh lực nói trên đều quan trọng cho đời sống con người vì chúng lập thành một gia đình. Tỉ dụ có một chủ nhân ông một nữ chủ nhân hay người quản gia, một người nấu bếp và một gia nhân.

Như thế chừng nào mà đời sống gia đình được trật tự thì chủ nhân ông hay người gia trưởng luôn luôn còn giữ mãi ở địa vị họ và sẽ không bị thay thế bởi những người ở dưới quyền họ, nghĩa là ông chủ sẽ không bị bà chủ hay người quản gia thay thế. Sự việc giống như thế cũng áp dụng cho bà chủ hay người quản gia chừng nào mà bà chủ còn ở địa vị bà chủ thì sẽ không bị người nấu bếp thay thế và chừng nào người nấu bếp còn ở địa vị người nấu bếp thì sẽ không bị người bồi thay thế. Nhưng dường như lần lần, do những sự đòi hỏi và ảnh hưởng của thế gian, người gia nhân – mà trước kia chỉ thi hành mệnh lệnh của ông chủ là đi kiếm và đem tới, là trông nom mọi vật, giữ cho có thứ tự và đi mua bán thì đã thành ông chủ, do sự cầu thả, sự lãng quên bổn phận mà ông chủ đã hạ xuống địa vị của người gia nhân.

Điều này hoàn toàn rõ ràng về phương diện sức mạnh vật chất. Những đồ vật chất có hình thể và hiện hữu vì còn người

đã chế tạo ra chúng. Như thế, trừ phi nếu không do con người chế tạo, thì những đồ vật chất sẽ không hiện hữu. Nhưng sau hết, kết quả là tình trạng đã thành đảo ngược, trong con người đó, người sáng tạo nên các đồ vật chất đã làm cho các đồ vật chất thành chủ nhân ông của họ. Điều này thật rõ ràng trong trường hợp sau đây : giả thử quý vị có một căn nhà đột nhiên bị cháy rụi, thì quý vị sẽ cảm thấy căn nhà cháy này như thế nào ?

Lại cả nếu quần áo và đồ trang sức của quý vị đột nhiên bị mất trộm thì quý vị sẽ cảm thấy thế nào và quý vị sẽ nghĩ gì về người ăn trộm ?

Trong trường hợp khác, nếu quý vị không có một vũ khí trong tay, có lẽ quý vị sẽ không phải là một người can đảm, nhưng nếu quý vị có một vũ khí thì quý vị thật quả sẽ can đảm bởi vì quý vị cảm thấy quý vị có một cái gì để tin cậy vào nó. Đối với các đồ vật chất trong hình thức áo quần và đồ trang sức thì cũng thế. Khi quý vị mặc quần áo đẹp và đeo đồ trang sức chói sáng, quý vị cảm thấy giống như một vị vua chúa hay ít nhất như một ông hoàng; và các bà khi mặc những quần áo và đồ trang sức như thế, cảm thấy giống như một vị nữ hoàng hay ít nhất giống như một nàng công chúa. Đây là cái cách tóm tắt về sức mạnh của mọi sinh lực vật chất nó thấm nhiễm vào bản ngã con người. Do đó, con người trở nên càng ngày càng có khuynh hướng nhận lãnh ảnh hưởng của sức mạnh vật chất nó thấm nhiễm vào nội cảm họ. Như thế, con người lần lần chìm sâu xuống những cấp bậc thấp kém hơn và sau sẽ không còn được người gia nhân hay sinh lực vật chất coi như chủ nhân ông nữa ; con người đã làm cho sinh-lực vật chất (gia nhân) thành ông chủ của họ.

Hơn thế nữa, từ khi bước vào kỷ nguyên hiện đại, khi trí thông minh con người có thể chế tạo, được nguyên tử hạch, các

đồ vật và các vật sáng chế có sức mạnh nguyên tử, có thể dùng để bay đi tới những nơi rất xa thì con người đã bị sự tiến bộ và sự phát triển của trí óc làm tăng thêm sự lăm đường, lạc lối.

Chính sự phát triển của trí óc không sai nhằm bởi vì chính là ý của Thiêng-Liêng muốn con người có thể chế tạo mọi vật mà họ cần cho đời sống họ, nhưng họ phải có khả năng điều khiển những đồ vật-chất đó để chúng được đem ra sử dụng và có lợi ích thật sự cho đời sống của dân chúng. Bằng cách đó, những biên giới giữa sinh lực về nội ngã con người và sinh lực về đồ vật chất sẽ thật sự được duy trì và gìn giữ. Nhưng tình trạng con người không còn giống như thế nữa bởi vì, do sự câu thả, sự lãng quên bổn phận của họ nên họ không còn cảm thấy sự gần cận về Quyền Năng của Thiêng.Liêng Toàn Năng bao bọc và thẩm nhiễm họ cả phần bên ngoài và phần bên trong. Như thế, con người không nhận rõ được sự việc đó nên con người đã bị sức mạnh của đồ vật chất làm cho lăm đường, lạc lối, sức mạnh của đồ vật chất nó sử dụng tâm và trí như những dụng cụ với kết quả là những đồ vật do con người chế tạo ra đã không đem ra sử dụng cho sự an bình và hạnh phúc của nhân loại nhưng để chém giết và phá hoại sự thái bình của nhân loại.

Muốn mình thẳng, muốn mình là người có thể lực và danh tiếng.

Thưa quý vị.

Quả thật, hạnh kiểm của một người đã đến như thế là vì họ đã bị người khác tấn công nên những hành động của họ có tính cách coi chừng và chống lại sự hiểm nguy đe dọa họ. Nhưng thật ra, điều này cũng giống như một người đi tới cái

điềm tấn công người khác bởi vì anh ta cảm thấy anh ta sắp bị đánh. Như thế, thật ra, tất cả các sự việc này xảy ra chỉ vì hai bên đã bị dục vọng tham và sân (nafsu angkara và murka) làm lầm đường, lạc lối, nói một cách khác, mỗi người muốn mình thắng, có quyền thế, có danh tiếng. Họ không cảm thấy họ ở thế giới này là do ý Muốn của Thiêng-Liêng để cùng nhau sống hòa hợp, để họ có thể luôn luôn chứng nghiệm sự an lạc và hạnh phúc trên trái đất cũng như ở đời sau khi chết.

Đó là căn bản đúng, thật về đời sống con người; quả thật trong tình thương xót và lòng lân mẫn của Ngài, Thiêng-Liêng Toàn Năng đã sáng tạo ra con người như một cá nhân toàn hảo cùng với mọi bộ phận đã được trang bị để được hữu dụng và hữu ích, để trong mọi hành động của họ, con người có lẽ không bị trống rỗng và không có sự cầu nguyện và tôn vinh đức Cao Cả của Thiêng-Liêng Toàn Năng. Bằng cách đó, nội cảm con người sẽ luôn luôn ở trong một trạng thái tinh sạch, rộng lớn, một tình trạng thích hợp để chứa đựng một djawa (sức mạnh bên trong hay toàn thể nội dung bản ngã) ý-thức về sự sống ở thế giới này và đời sống sau khi chết.

Tuy nhiên, dù có lòng đại lân mẫn của Thiêng-Liêng đối với con người, nhưng vì óc thông minh con người gia tăng tiến bộ và phát triển nên nội cảm họ càng ngày càng chứa đầy ảnh hưởng của sinh-lực vật chất mà họ không biết, với kết quả là cảm xúc họ có khuynh hướng về sức mạnh vật chất hơn là ngược lại — nghĩa là cái cảm-xúc cho mọi thứ hiện hữu là toàn hảo bởi vì chúng tồn-tại là do Thiêng-Liêng đã sáng tạo ra chúng. Do đó, chung cuộc, con người không thể nào tránh khỏi sự thất bại là ở xa cấp bậc của con người có một djiwa tràn đầy sự ý-thức về đời sống họ ở trên trái đất và đời sống sau khi chết.

Bapak thường nói rằng chính vì sự cầu thả, sự thiếu sót bản phận của con người nên djiwa họ là thuộc vào hàng sinh lực vật chất nên sự sốt sắng và sự thông minh của tri óc họ thật ra chỉ là những dụng cụ của sinh lực vật chất. Điều này hiển nhiên là đúng bởi vì có nhiều người thông minh, tài giỏi mà hãy còn thích làm những điều sai quấy.

Mới đây, có tờ tường trình về một người thông minh, tài giỏi, ban ngày thì làm công việc của một bác sĩ, theo tường trình quả thật ông ta là một bác sĩ rất tài giỏi nhưng khá lạ lùng thay là ban đêm ông ta cướp ngân hàng và giết người, và các bệnh nhân của ông ta lấy làm ngạc nhiên về những hoạt động của bác sĩ này vì ông ta đã rất giàu có rồi.

Thưa quý vị, ảnh hưởng của djiwa vật chất cư ngụ trong bản ngã người đó mạnh đến nỗi mà vào những lúc có tri giác, người đó không thể hiểu được tại sao lại hành động như thế.

Như thế, những cha mẹ là những người ý thức được ít, nhiều về kedjiwaan (tâm linh) đặt một cái tên — mà người Java gọi là djenéng, nghĩa là cái nó ngự trị ở bên trong (jang djumenang) — rất thận trọng chứ không phải là ngẫu nhiên. Khi cha mẹ nhận ra nội dung bên trong của đứa con mà không tốt thì tìm một cái tên có thể đưa cảm xúc của đứa con đến một chiều hướng tốt; nhưng nếu nội dung của đứa con mà thật sự tốt thì cha mẹ đặt cho một cái tên hòa hợp với nội dung bên trong hay djiwa bên trong của đứa con. Thí dụ, nếu cha mẹ biết nội dung bên trong của đứa con mà không tốt thì cha mẹ đặt cho nó cái tên là Marditomo (con đường thiên-hảo). Điều này nghĩa là, nếu Thiêng-Liêng Toàn-Năng, ban cho phước lành của Ngài, cảm xúc đứa bé có thể được ảnh hưởng bởi cái tên đó, nên sau này những hành động của nó sẽ tốt. Lại cả, nếu djiwa của đứa bé mà người ta

biết là tốt, thì cái tên đặt cho nó sẽ hòa hợp với sự phát triển trong tương lai, tỉ dụ đứa bé được đặt tên là Sudarsono, Danardono hay một cái tên nào khác để hòa hợp với cái cách nó sẽ phát triển.

Nay lại nói về nội cảm quý vị mà có thể đem so sánh với một bình chứa ; tại sao nó lại thành nhỏ hẹp — nghĩa là nhỏ hẹp để chứa đựng một djiwa cao quý nhưng rộng, lớn cho một djiwa thấp kém ?

Sự kiện này xảy ra do bởi hành động sai quấy của tổ tiên quý vị cũng như do chính những hành động sai quấy của quý vị. Và do sự nhỏ, hẹp của bình chứa, chỉ có sức mạnh thấp kém mới có thể đặt đề ở bên trong quý vị và điều này làm cho nội ngã quý vị thành một nội ngã của người mà không còn được các người ở chung quanh yêu mến và kính trọng nữa, nhưng là một người mà những người ở chung quanh ghét và không tin. Như thế, sự thật là khi một người mà không được người khác yêu mến và kính trọng là vì trong họ thật sự không có tình yêu thương và lòng lân mẫn đối với những người chung quanh và điều này quả thường xảy ra khi sinh lực thấp kém ảnh hưởng nội cảm người ta. Tuy nhiên, người ta thường không ý thức được sự việc này xảy ra. Hơn thế nữa, họ nói rằng người mà ghét và không kính trọng họ là một người xấu.

Nếu đầu đục, bản thì ngọn đèn không thể trong sáng

Điều này quả thật đã thành một điều hoàn toàn thông thường, ở đâu mà có người bạnh kiềm xấu lại nhìn nhận những lỗi lầm của mình ?

Tuy nhiên, nếu quý vị xem xét điều đó một cách thận trọng thì nguyên nhân mà tại sao tình trạng bên ngoài lại không tốt thì lẽ tất nhiên là vì trạng thái ở bên trong không tốt.

Trường hợp này có thể đem ra so sánh với ánh sáng của một cái đèn. Ánh sáng đèn mà trong sáng là khi đèn được đổ đầy bằng dầu trong sạch. Nói một cách khác, một cái đèn mà được đổ đầy với dầu đục, hẳn không thể phát ra ngoài một ánh sáng trong được. Hiển nhiên là nếu quý vị muốn được các người chung quanh yêu mến, có cảm tình với quý vị thì quý vị phải có những cảm xúc như thế đối với họ, sự giải thích này vẫn chỉ đúng là một giải-thích, một giải thích đáng nghi ngờ nếu quý vị có thể đem ra thực hành bởi vì những lỗi lầm ở bên trong quý vị đã thành móc chặt vào nội cảm. Một sự tương tự như thế là khi gạo đã thành cháo thì khó mà làm cho cháo trở lại thành gạo nữa. Từ nay về sau, cái phương pháp duy nhất để cải thiện tình trạng đời sống quý vị là quý vị phải cảm thấy hối hận trước Thiêng-Liêng Toàn Năng bằng cách thực hành sự sùng bái Thiêng-Liêng của quý vị với sự kiên-tâm, nhận lãnh một cách tin cậy và chân thành quy thuận theo Ý muốn Thiêng-Liêng.

Nguyên nhân tại sao quý vị phải hành động như thế là vì một sự thay đổi về tinh nết cũng đòi hỏi một sự thay đổi về djiwa, và chỉ có Thiêng-Liêng Toàn Năng Duy Nhất mới có thể thay đổi được djiwa. Như thế, *quý vị đừng chỉ tin vào sức mạnh của quyền năng ý chí quý vị*, điều đó có thể nguy hại cho đời sống quý vị.

Bapak nói thế bởi vì rất nhiều người tin vào sức mạnh của ý chí họ và thực hành sự khổ hạnh để tìm thấy cái cách sống lý tưởng, thế nhưng họ tìm thấy một cái gì nó không tốt đẹp cho đời sống họ; nghĩa là cái nó hướng về sự làm giảm hạnh phúc của người khác. Bapak sẽ kể cho quý vị nghe câu chuyện sau đây như một thí dụ.

Trong lúc thiếu thời, Bapak làm việc ở Surabaya và có lần các bạn đã thúc giục Bapak đến gặp một vị trưởng giáo về

khoa bí giáo để Bapak sẽ được một phương pháp tránh khỏi sức mạnh yêu thuật do người nào không ưa thích Bapak sử dụng.

Thoạt tiên, Bapak không đồng ý với ý muốn của các bạn nhưng các bạn vẫn một mực lo ngại cho sự an toàn của Bapak, nên sau đó Bapak chịu thua và đi cùng các bạn đến chỗ ở của vị trưởng giáo. Nhưng thật là lạ lùng, khi Bapak cùng các bạn đến thì vị trưởng-giáo không muốn dạy gì cho Bapak mà còn nói là Bapak đã nắm giữ một cái gì rất có mãnh lực. Nhưng hiển nhiên là Bapak không có gì cả mà chỉ có đức tin vững mạnh vào Thiêng-Liêng Toàn Năng. Nên Bapak đã tay không ở nhà vị trưởng giáo ra về.

Thật ra, vào lúc đó hẳn còn có nhiều người ở Surabaya thích thực hành một thứ yêu thuật vào người khác. Quả thật họ đã làm thế bởi vì họ muốn thay đổi tình trạng của người mà họ bỏ bùa hay họ muốn được cái gì của người ấy.

Bapak kể câu chuyện này như một thí dụ về sự có thể xảy ra trong trường hợp của một người thực hành tập theo sự khờ hạnh và tin vào sức mạnh ý chí họ. Như thế, vào lúc đó, Bapak khẳng khăng từ chối theo bước và ước muốn của các bạn và Bapak chỉ tin vào mình bằng cách giảm bớt những thú ăn, ngủ và bằng cách quy-thuận vào Quyền Năng của Thiêng Liêng Toàn Năng.

Sau đó, khi Bapak ở Semarang, Bapak bắt đầu đi tìm những vị cao niên mà có thể cho Bapak cái cách sống đúng thật bởi vì Bapak thật sự rất cần có thể thực hành sự sùng bái Thiêng-Liêng Duy Nhất (dengan njata) — với một bằng chứng thật sự — tí dụ như một người muốn ăn đường để nếm vị ngọt của đường. Nhưng, thật ra, bất cứ gì mà Bapak nhận được của các vị cao niên này thì không được mãn nguyện. Một trong các vị cao niên nói là sau này chính Bapak sẽ có khả năng tiếp nhận từ Rasul Allah

(Sứ giả của Thiêng-Liêng). Sau hết đúng là Bapak phải nhận lãnh tạm thời bất cứ gì mà Bapak có thể tiếp nhận được.

Xin tôn vinh và cảm tạ Thiêng-Liêng Duy Nhất bởi vì không trông chờ sự việc đó mà đột nhiên Bapak có thể tiếp nhận được một cái gì ở ngoài tầm hiểu biết giống như những gì tất cả quý vị đã có thể tiếp nhận được. Những gì Bapak tiếp-nhận được làm cho Bapak tin chắc rằng không có sự trợ giúp của Thiêng-Liêng Duy Nhất, con người không thể nào tìm thấy một cái gì thật sự lợi lạc cho đời sống họ.

Tại sao Bapak lại có thể tiếp nhận được một cái gì bất ngờ, Bapak cũng không biết và Bapak chỉ quy thuận sự việc này vào Thiêng-Liêng Toàn Năng Duy Nhất, là Đấng Toàn Giác.

Thưa Quý Vị, do những chứng nghiệm Bapak đã tiếp nhận được nhờ bởi Ân-Huệ của Thiêng-Liêng Toàn Năng, Bapak tin chắc rằng không thể nào con người có thể tìm thấy cái cách sống thật sự lợi lạc cho họ nhờ tâm và trí họ, dù tâm và trí có thể mạnh thế nào đi nữa. Hơn thế, chính sức mạnh của trí óc họ giữ con người, xa khỏi Đấng mà con người sùng bái.

Hiền nhiên là sự gần cận với Quyền Năng của Thiêng-Liêng bao bọc bản ngã cả phần bên ngoài và phần bên trong con người có thể cảm nhận thấy được *khi con người ngay thẳng trong đời sống*, khi con người có cảm xúc kiên tâm, và quy thuận chân thành vào Quyền Năng của Thiêng Liêng Toàn Năng với sự nhận lãnh một cách tin cậy và quy thuận...

Sự sử-dụng tâm và óc suy-nghĩ.

Bapak không nói là tâm và trí không dùng vào việc gì trong đời sống con người. Thật ra con người phải sử dụng tâm và trí họ để mở rộng kiến thức khiến họ có thể được thịnh vượng và sung-sướng trong đời sống. Bởi vì một người mà

không sử-dụng tâm và trí thì bắt buộc phải ở chậm lại sau và rồi họ sẽ cảm thấy hối tiếc và thất vọng. Người ta cũng không cần phải loại nafsú ra ngoài bởi vì không có nafsú, con người sẽ mất nghị lực để học hỏi và làm những việc gì mà họ cần cho đời sống họ. Nhưng trong khi làm trọn vẹn sự sùng bái Thiêng-Liêng Toàn Năng, con người phải đề sang bên mọi sự ảo tưởng, tưởng tượng và suy nghĩ. Vì khi mà những ảo tưởng, tưởng tượng và suy nghĩ này ở trong nội cảm, họ không thể nào cảm nhận thấy sự sáng chói về Quyền Năng của Thiêng-Liêng bao bọc bản ngã cả phần bên ngoài và phần bên trong.

Như thế rõ ràng là quý vị có hai bổn phận, một bổn phận là sùng bái Thiêng-Liêng Toàn Năng và quy thuận mọi việc với sự kiên nhẫn, nhận lãnh một cách tinh cậy và chân thành quy thuận vào Ý. Muốn Thiêng-Liêng và bổn phận khác là bảo vệ và săn sóc cho sự an toàn và hạnh phúc của gia-đình, là tặng phẩm và bố thí cho người nghèo, người túng thiếu và làm đầy đủ những bổn phận khác của một người công dân.

Chúng ta hãy nói trở lại vấn đề sự cấu tạo đời sống con người nghĩa là sự hiện hữu về những sức mạnh vật chất, thực vật, thú vật, sức mạnh thuộc về con người và những sức mạnh cao hơn.

Dĩ nhiên, người ta không thể làm việc mà không có sức mạnh vật chất bởi vì không có sức mạnh vật chất, con người sẽ sống giống như một con thú dữ, thiếu nhà cửa, thiếu quần áo, thiếu phương tiện để tìm kiếm thực phẩm. Hơn thế nữa con người sẽ luôn luôn chứng-nghiệm sự lo âu trong đời sống bởi vì khi đối diện với một con vật có sừng, như con bò rừng, người ta sợ hãi sẽ bị húc ; khi đối diện một con hổ, người ta còn sợ hơn nữa là sẽ bị con hổ vồ và khi đối-diện một con rắn, người ta sẽ bị cắn. Tóm lại, con người sẽ trở thành một tạo vật hoàn

toàn thua kém. Vì nguyên nhân này, người ta không thể nào sống không có sức mạnh vật chất mà thật ra nó có một sức mạnh hỗ tương có sức dẫn dụ đối với tâm và trí; do sự hoạt động của sức mạnh vật chất, con người có thể chế tạo được nhiều thứ như nhà cửa, quần áo và mọi thứ đồ vật hữu ích để có được thực phẩm và các thứ cần thiết khác về đời sống dễ dàng hơn. Hiện nhiên Ý Muốn của Thiêng-Liêng Toàn Năng là đời sống con người phải đi cùng với sức mạnh vật chất. Nhưng về sự liên quan giữa con người và các đồ vật chất thì người ta phải có khả năng kiểm soát sự sử dụng chúng để chúng được thật sự sử dụng như những dụng cụ dùng cho công việc đặc biệt, như trong trường hợp một cái cuốc, một con dao dài để phát đường trong rừng, một cái cây và mọi dụng cụ khác dùng làm việc ở đồng ruộng để trồng lúa chứ không phải để tấn công hay đâm người ta và con người không nên cho rằng sự sống của tâm và trí họ chỉ tùy thuộc vào cái cuốc cái dao. Đối với các dụng cụ khác con người chế tạo ra thì cũng thế như những vũ khí bén nhọn dùng để tránh sự nguy hiểm gần kề chứ không phải để làm hại hay giết người, và tâm, trí không nên trở thành bị chinh phục, dưới quyền sức mạnh ghê gớm của các vũ khí này. Đối với mọi vật khác, con người sáng chế ra cũng thế. Ngay dù chúng có một sức mạnh rất đặc-biệt, tâm và trí không nên bị ảnh hưởng bởi sức mạnh đặc-biệt ấy. Bằng cách này, những đồ vật con người chế tạo ra vẫn chỉ nguyên là những vật phụ thuộc trong đời sống họ.

Hơn thế, người ta không thể làm việc mà không có sức mạnh thực vật bởi vì không có sức mạnh thực vật thì sẽ không có sự nuôi dưỡng cho huyết, thịt, xương. Hiện nhiên là con người có thể sống, vì con người ăn những thức ăn rau, đậu. Như thế, nếu con người phải sống mà không có thức ăn

thực vật, đời sống họ — miễn là họ có thể sống được — sẽ không giống đời sống của một con người.

Người ta cũng không thể tách rời khỏi sức mạnh thú vật Do bởi sự ăn thịt các súc vật, nội cảm người ta có một nghị-lực đặc-biệt để làm việc, và cả thể xác vật chất họ mà có đầy những cơ quan, dù là nhỏ xiu tinh vi, cũng thật sự làm cho đời sống họ thành mạnh lên.

Hơn thế, người ta có sức mạnh thuộc về con người bởi vì đời sống họ ở trên trái đất sẽ cảm thấy xa lạ và vô ích nếu không có những người khác. Nếu không có những người khác phái, người ta không thể nào có con cháu thuộc chính loại mình và như thế sẽ không có một con người nào trên trái đất hay những chuyện nói về con người.

Như thế, quý vị không thể để vật chất hay những sức mạnh khác sang bên, bởi vì để chúng ra bên có nghĩa là quý vị sẽ không còn là hình dáng con người nữa hay là quý vị sẽ chết Do đó quý vị đừng vội nói là quý vị có thể loại bỏ nafs và ảnh hưởng của các sức mạnh ở bên trong quý vị, bởi vì sự loại trừ chúng ra sẽ gây nên cái chết cho quý vị, trong khi mà quý vị có nafs thì nếu Thiêng-Liêng cho phép quý vị đạt đến hơn một trăm tuổi.

Thái-Độ lãnh đạm đối với Latihan.

Thưa quý vị, quý vị rất có diễm phúc là nhờ Ân-Huệ của Thiêng-Liêng Toàn Năng, quý vị đã có thể tiếp nhận và theo sự hướng dẫn và điều dắt của Ngài phát hiện trong Latihan tâm linh Subud. Vì thế quý vị không nên có những cảm xúc mơ hồ về Latihan và một thái độ lãnh đạm đối với Latihan như thế, bởi vì sự mơ hồ của quý vị khai mở một con đường cho ảnh hưởng của sức mạnh hạ đẳng trở vào nội cảm quý vị và thái độ lãnh đạm của quý vị ném ra xa hay ít nhất làm sự hướng

dẫn và diu dắt do từ Quyền Năng của Thiêng-Liêng Toàn Năng chậm đến với quý vị.

Thưa quý vị, Thiêng-Liêng Toàn Năng quả thật có lòng thương xót với các tạo vật của Ngài, như thế sau này quý vị cảm thấy rất chán nản nếu quý vị không đáp lại lòng thương đó.

Như Bapak thường nói là chỉ có Thiêng-Liêng Toàn Năng mới có thể thay đổi nội dung bên trong quý vị, từ một nội dung bên trong xấu thành một nội dung bên trong tốt, từ một nội dung bên trong thấp kém đến một nội dung bên trong cao quý hay thanh cao và lý tưởng, một nội dung sẽ không làm hại tình trạng bên trong quý vị nhưng sẽ hoàn toàn và sống động như trạng thái vẫn thường có của nó. Do đó thật đúng để quý vị tuân theo mọi huấn dụ của Ngài.

Đây là cái cách làm cho nội cảm quý vị có thể thành tình sạch và có ngăn nắp và cũng để cho djiwa lý tưởng và thanh cao trời dậy.

Trong quý vị có những huynh đệ hãy còn cảm thấy là họ chưa thể chứng nghiệm được một sự cải thiện về số phận trong đời sống của họ. Đây là vì có nhiều lỗi lầm ở trong chính nội cảm họ chứ không phải Thiêng-Liêng không muốn giúp họ.

Bapak biết rằng quý vị chưa hoàn toàn nhận rõ được những lỗi lầm có trong nội cảm quý vị bởi vì tâm và trí đã từ rất lâu là một nguyên nhân chính cho nội dung bên trong lầm lỗi của quý vị. Do đó tiến trình thanh lọc diễn tiến trong nội cảm quý vị dường như là chậm đối với quý vị. Tuy nhiên, nếu quý vị có thể hiểu biết được điều đó, quý vị sẽ cảm thấy rất có điểm phúc là Quyền Năng của Thiêng-Liêng Toàn Năng đang làm công việc của Ngài vì nếu không thế, tình trạng nội cảm quý vị sẽ trở nên rối loạn, hỗn độn, mà kết quả đem đến sự nguy hại không thể sửa chữa được. Vì nguyên nhân này, quý vị sẽ cảm

thấy cái trạng thái mà trong đó quý vị hãy còn tự thấy là một sự thử thách trong đời sống. Quả thật, nó phải như thế, nếu quý vị muốn số phận hăm hiu trong đời sống quý vị được cải thiện. Chính Bapak thường nói : djer basuki mawa beja có nghĩa là không có sự vinh dự hay sự hạnh phúc nào trừ phi được trả giá bằng Prihatin.

Lại cũng đừng phiền trách ông bà, tổ tiên quý vị trong trường hợp như thế, bởi vì các tổ tiên, ông bà cũng không nhận rõ được là tất cả hành động mà các vị đó cho là tốt và đúng trong lúc sinh thời thì thật ra có đầy những lỗi lầm nó có thể truyền một cách trực tiếp cho con cháu. Đối với quý vị, tốt hơn hết là đừng để ý nhiều đến vấn đề này mà chỉ nhận lãnh sự đó như một sự nhắc nhở quý vị để đừng hành động giống như thế. Rồi cái giọng lỗi lầm đó có thể ngưng lại ở bên trong quý vị và với sự thanh lọc, quý vị chứng-nghiệm thấy nội tâm quý vị sẽ thành tinh sạch và nội ngã quý vị tự nhiên sẽ thành nội ngã của một người có thể bắt đầu có những con cháu thuộc hàng tinh nết tốt, những người hữu ích cho xã-hội và cho sự phát triển quốc gia.

Trong những chuyện tuồng wajang, có một câu chuyện về các hiệp sĩ và các phu-nhân là con cháu của các wikus (những vị tu theo sự khổ hạnh trong tuồng wajangs). Bất cứ khi nào các vị này ở trong sự khó khăn thì chắc chắn có một Dewa (vị thần Ấn-Độ hay vị Thiên-Thần) từ Surabaya (chỗ ở của các vị Dewas) xuống với các vị đó nên các hiệp-sĩ và các phu-nhân nhận được ngay lập tức những lời khuyên hay những tin tức khiến làm tan sự đen tối trong tâm và trí các vị đó. Theo câu chuyện thì sự này xảy ra là vì các hiệp sĩ và các phu-nhân là giống dõi từ một người thuộc hàng có tánh tình tốt, những người tuân theo huấn giới của Thiêng-Liêng Toàn Năng.

Sự cần phải thực hành Prihatin.

Thật ra, như trong câu chuyện đã kể, nếu một vị phu nhân giông dỗi của một wiku mà chúng nghiệm thấy dù một sự khó khăn tầm thường thì lập tức có mặt của một Dewa đến giúp nàng. Nhưng tại sao mà khi quý vị chúng nghiệm những sự khó khăn ngay lúc này và ngay cả những sự khó-khăn nhiều hơn là những sự khó khăn của các vị phu nhân trong chuyện lại không có một Dewa nào đến thăm quý vị, ngay cả dù là một Dewa tầm thường?

Đây là một dấu hiệu tỏ ra rằng những sự kêu khóc của quý vị hãy còn do từ nafsu mà ra, nó phát ra hơi nóng làm cản trở sự đến gần của một Dewa muốn đến với quý vị.

Như thế, trước hết, quý vị phải có thói quen giảm bớt cái thú ăn, ngủ của quý vị, và quý vị nên ngăn cản nafsu càng nhiều càng hay — đừng hoạt động bên trong quý vị bằng cách mong muốn những sự hài lòng, thích thú. Quý vị cần phải có thói quen về sự này. Thật là cần để tâm và tri quý vị được huấn luyện cho được kiên nhẫn và nội cảm quý vị được ở trong một trạng thái trong sạch, yên tĩnh và an bình như trong trường hợp của vị phu nhân trong chuyện. Nói một cách khác, không có một sự khác biệt nào ở bên ngoài giữa quý vị và vị phu nhân trong chuyện. Rõ ràng là quý vị có thể giống vị phu nhân đó nếu quý vị có thể thực hành Prihatin như vị phu nhân đó.

Bapak nói thế, bởi vì quý vị đã tiếp nhận được, đến một mức-độ nào đó, sự hướng dẫn và diu dắt của Thiêng-Liêng Toàn Năng phát-hiện trong Latihan tâm-linh Subud. Rồi hiển nhiên là nếu quý vị có thể thật sự xử sự giống như vị phu nhân trong chuyện kể trên, lẽ tất nhiên quý vị sẽ có thể chúng nghiệm sự cải thiện về số phận như quý vị mong cầu.

Nói về Latihan tâm-linh Subud, Bapak nói là Latihan

quả thật là sự hướng dẫn và diu dắt do từ Quyền Năng của Thiêng-Liêng Toàn-Năng. Điều này đã được chứng tỏ bằng sự kiện là người mà tiếp nhận được nhờ sự hiện hữu của Latihan, cảm thấy ảnh hưởng của nafsu nó cư ngụ trong tâm và trí ngưng lại, dù là sự ngưng lại này chỉ xảy ra khi người ta chết. Đây là tại sao sức mạnh của nafsu, tâm và trí chỉ tồn tại tới ngưỡng cửa của sự chết — nghĩa là khi đời sống của một người kết liễu và chết, vào lúc đó sự biết, thấy của tâm và trí mà con người luôn luôn rất hãnh diện trong lúc còn sinh thời sẽ không còn dùng gì được cho họ nữa.

Như thế đó là những sự việc xảy ra trong Latihan tâm linh Subud. Do đó quý vị thường chứng nghiệm những sự việc dường như dị-thường đối với quý vị và những chứng nghiệm này làm quý vị tin chắc là chỉ có Thiêng-Liêng mới là Đấng có thể đem lại tất cả những sự việc này. Về sự ngưng chỉ của nafsu nó có thể gây ra sự chết, thật ra quý vị không chết, nhưng quý vị cảm thấy rất khoẻ mạnh, yên tịnh, an bình và ý-thức được.

Giờ đây quý vị có còn nghi ngờ về sự này nữa không? Bapak mong rằng không phải trường hợp như thế đối với quý vị nhưng quý vị sẽ chân thành bền chí và tuân theo với sự nhẫn nại, nhận lãnh một cách tin cậy và quy-thuận thành thật trong sự phục tùng theo Ý Muốn của Thiêng-Liêng Toàn Năng.

Bapak giải thích trước kia là thật ra đời sống con người có những sinh lực đi cùng nó tạo thành sự hòa hợp và sự hoàn toàn về đời sống con người ở thế gian. Như thế, nếu chỉ một trong những sinh lực mà phải mất đi, ngay dù sinh lực ấy được coi như một sinh lực thấp kém nhất, đời sống con người sẽ không còn hòa hợp và hoàn toàn nữa; và

quả thật là không đúng để người ta loại bỏ bất cứ một sinh lực nào đi cùng với đời sống con người. Tuy nhiên, chính chỉ là lỗi lầm của con người nên họ bị ảnh hưởng rất nhiều của những vật phụ thuộc con người. Làm sao mà người ta lại quên được là họ đã được Quyền Năng của Thiêng-Liêng Toàn Năng bao bọc cả phần bên trong lẫn phần bên ngoài? Phải, quả thật, tâm và trí thường thích tìm một cái gì, tìm một cái gì mà họ thèm khát.

Thật ra, đây là một dấu hiệu tỏ ra tâm và trí sống động. Nhưng nếu sự tìm kiếm là để tìm kiếm Thiêng-Liêng Toàn Năng và Quyền Năng Ngài thì không thể nào tìm thấy được bởi vì cái mà người ta tìm kiếm thì đã bao bọc người tìm kiếm đó, cả phần bên trong lẫn phần bên ngoài. Như thế, người ta chỉ cần phải yên tĩnh trong tình trạng này và ngưng sự hoạt động của tâm và trí, nhưng họ phải có một cảm xúc hoàn toàn nhẫn nại, chịu đựng một cách tin cậy và quy thuận chân thành vào Đức Cao Cả của Thiêng-Liêng Duy Nhất. Đây là điều cần thiết duy nhất, vì nếu một người không ở trong trạng thái đó và chưa phải thời gian để tiếp nhận được Ân-Huệ của Đấng Toàn Năng thì nội cảm họ chưa thể cảm nhận thấy sự tiếp giao với Quyền Năng bao bọc của Đấng Toàn Năng.

Cái nguyên nhân đó là pamrih (tư lợi cá nhân) nó khó loại ra khỏi sự tưởng tượng, sự ảo tưởng và tư tưởng bởi vì pamrih, trong bản chất nó cũng là một nafsu-nafsu supiah (nafsu thèm muốn).

Bây giờ Bapak sẽ giải thích về bạo phát.

Thật ra, bạo phát là sự phá vỡ hay quét sạch mọi lỗi lầm và dơ bẩn ra khỏi nội cảm mà từ lâu ngày đã bị chôn vùi trong tư tưởng, ảo tưởng và tâm, trí. Từ đây trở đi, một bạo phát mà người hội viên Subud chứng nghiệm thấy mạnh hay không, chính

đốn hay không là tùy theo dơ bẩn và những lỗi lầm lớn hay nhỏ, nặng hay nhẹ.

Như thế, sự bạo phát trong một số chứng nghiệm của hội viên Subud là một bạo phát nhẹ, khá dữ dội hay rất dữ dội.

Thật ra, sự thanh lọc hay sự phá vỡ những lỗi lầm và dơ bẩn ở bên trong quý vị là rất cần thiết bởi vì không có sự thanh lọc này diễn tiến thì sự phát triển djiwa quý vị sẽ không tốt đẹp.

Bapak đã nói trước kia là thân thể quý vị giống như một bình chứa. Nếu bình chứa chưa được tinh sạch thì làm thế nào mà bình chứa có thể chứa đầy với một cái gì tốt lành ?

Nhưng vì bình chứa này rất dơ bẩn và dơ bẩn đã thấm nhiễm thâm sâu vào bình chứa nên quá trình thanh lọc cần mất một thời gian lâu.

Thật là khác biệt trong trường hợp của các vị tiên tri và các vị Walis (các vị thánh Hồi-giáo). Sự thanh lọc mà các vị chứng nghiệm diễn tiến tốt đẹp và chính đốn nên bất cứ ai trông thấy đều cảm thấy muốn theo gương đó.

Nhưng vì sự thanh lọc đó là tùy theo ở sự có một bình chứa lý tưởng, một bình chứa chỉ có một chút dơ bẩn và ít lỗi lầm, còn thật ra không thể nào bắt chước được. Nói tóm lại nếu quý vị muốn g òng thanh lọc tiếp diễn một cách chính đốn thì *quý vị phải ngay thẳng trong mọi sự việc* dù rằng quý vị có thể cảm thấy mọi sự là quá muộn.

Thật rất cần cho nội-cảm quý vị được thanh lọc hay rất cần cho quý vị chứng nghiệm sự thanh lọc diễn tiến ở bên trong quý vị.

Ngay cả tiên-tri Muhammad cũng được tẩy rửa từ lúc ban đầu.

Có lẽ quý vị còn nhớ câu chuyện tiên tri Muhammad trước khi tiếp nhận được thiên khải do từ Thiêng-Liêng Toàn-

Năng, thi tiên tri đã được các thiên thần tẩy rửa. Như thế, nếu tiên tri Muhammad mà người ta nói là vị đã được chọn lựa vì tánh tình lý tưởng của tiên tri mà hãy còn phải tẩy rửa khỏi mọi lỗi lầm đan kết trong nội cảm thì quý vị lại cần sự tẩy rửa đó nhiều biết là bao, quý vị là những người chưa được kể vào hàng những người được lựa chọn và quý vị là những người hãy còn phàn nàn bởi vì quý vị không có đủ nhu cầu cho quý vị. Quý vị phải nên được tẩy rửa; hơn thế, quý vị phải được tẩy rửa càng nhiều càng hay. Quý vị sẽ không sợ sự thanh lọc và sự tẩy rửa mà quý vị gọi là bao phát. Hơn nữa, quý vị phải tiếp nhận sự thanh lọc với sự kiên nhẫn, nhận lãnh một cách tin cậy và chân thành quy thuận trong sự phục tùng theo Ý Muốn của Thiêng-Liêng Toàn Năng. Bằng cách ấy, quá trình thanh lọc và tẩy rửa diễn tiến trong nội cảm có thể hoàn tất một cách hài lòng. Khi quá trình thanh lọc này đã được tốt đẹp, sau này quý vị sẽ có một đứa con có thể sánh được với một bình chứa rộng lớn, tối hảo, có thể có một tính nết tốt và cao quý.

Đây là cái cách chắc chắn hơn là cứ luôn luôn thận trọng nhìn xem đứa con quý vị mà có thể sánh với một bình chứa nhỏ, hẹp sẽ thông minh, khôn khéo trong tương lai. Quý vị có bằng chứng về điều này là nhiều đứa trẻ mà cha mẹ có địa vị cao sang trong xã hội và có đủ mọi thứ trong đời sống, sau khi chúng khôn lớn và trưởng thành thì trở nên hoàn toàn khác hẳn với những mong ước của cha mẹ chúng. Thật là khác với một đứa trẻ sinh trong một gia đình đã chứng nghiệm một thời gian thanh lọc. Sau này, một đứa trẻ như thế có một tính nết rất tốt và dù có lẽ đứa trẻ đó có ít cơ hội để học cho có một kiến thức sâu rộng về khoa học đi nữa, tự nhiên nó cũng có thể tìm thấy con đường đúng, thật.

Quý vị đừng tin vào tiền để trong Ngân Hàng

Do đó, quý vị không nên tin vào sự có tiền để dành cho con cái ở trong ngân-hàng. Điều quan trọng hơn hết là thực hành Prihatin bằng cách giảm bớt cái thú ăn, ngủ của quý vị, là chống lại áp lực của nafsu nó đuổi theo mọi thứ vui và cũng phải làm trọn vẹn sự sùng bái Thiêng-Liêng Toàn Năng của quý vị. Đây là một sự thừa kế do từ cha mẹ mà quả thật đúng đề quý vị có thể trở thành những người đàn ông và những người đàn bà có tính nết tốt. Do điềm này, thật rõ ràng là người ta không thể đoán chừng hay mong đợi đứa con của những cha mẹ mà có một địa vị trong xã hội, sẽ trở thành một người được mọi người chung quanh kính trọng, yêu mến và thật sự được tôn trọng trong dân chúng.

Thưa quý vị, buổi nói chuyện của Bapak đến đây chấm dứt và Bapak ước mong rằng bài nói chuyện ngắn này có lẽ làm thỏa mãn sự mong đợi của quý vị.

MARDININGSIH dịch



Bài nói chuyện của Bapak

TẠI TJILANDAK NGÀY 27 - II - 1971 VỀ ĐÊM
SÁ TỘI (PARDON) TỨC QADAR

☆ ☆ ☆ ☆ ☆ ☆ ☆ VŨ-HUY MINH-CHÂU dịch

« Vậy nên chỉ có khi nào ta nhận đúng phép thì mới có thể tiếp nhận được Qadar — Nếu khi con nhận con lại tưởng nghĩ tới sự thích thú khi con được ăn 1 vật gì, thì con đã hủy bỏ sự nhận của con — Tóm lại nhận không phải chỉ về bao-tử, nhưng tâm và trí cũng phải nhận ».

Các anh chị em, bây giờ đây là đêm Halal-bihalal, nghĩa là đêm mà các con phải xin tha tội lẫn cho nhau về tất cả các hành động và các sự cư xử không tốt của các con, mà cũng là đêm các con phải đi thăm cha mẹ và huynh trưởng của các con.

Vì hầy còn trẻ tuổi, tự nhiên là các con phạm lỗi lầm và không làm những điều tốt và sự việc ấy có thể làm lo buồn và mất lòng cho cha mẹ. Vậy nên trong thời gian Sjawal là thời gian liền sau tháng nhận, các con phải đi thăm cha mẹ và xin lỗi người về tất cả những lầm lỗi và mọi hành động xấu của các con. Các con cũng phải xin người chúc lành cho các

con để từ sau các con có thể cải thiện cách cư-xử của các con và tìm thấy hạnh phúc cho đời sống của các con và gia đình các con.

Tập quán trên đây đã thành một tục-lệ lưu-truyền — Nhưng chắc chắn là có những lý do tại sao lại có tục lệ ấy, tại sao số đông các con đã theo tục lệ ấy và tại sao người ta thực hành tục-lệ ấy liền sau tháng nhịn ăn.

Bây giờ Bapak nói rõ về các lý do ấy nhìn về phương diện tâm-linh.

Bapak đã giảng nghĩa rằng trong những đêm tiếp theo sau 20 ngày đầu nhịn ăn thì Qadar (révélation, Thiên-Khải) của Thiêng Liêng Toàn Năng giáng xuống những người đã theo cách nhịn ăn trong thời gian ấy.

Vì Thiêng Liêng có Toàn Năng và bao gồm tất cả nện Qadar của Thiêng Liêng có khả-năng biết chúng ta một cách đầy đủ, hiểu chúng ta và thấy chúng ta. Trái lại chúng ta không thể trông thấy Qadar. Nếu có cái gì từ Thiêng Liêng xuống tới các con thì dĩ nhiên các con không biết Ngài đã ban cho các con bằng cách nào. Mà nếu các con có biết được thì các con cũng không biết được 1 cách thông thường bằng thị-giác, thính-giác, khứu-giác, tình-cảm và ý-nghĩ.

Như vậy là Thiêng Liêng ban Qadar cho những người đã nhịn đầy đủ 20 ngày bởi vì khi đó họ đã có khả năng tiếp nhận Quyền-Lực của Ngài. Các con không biết được Quyền-Lực ấy tới các con bằng cách nào. Tuy nhiên những người nào trong các con đã thật sự có thể tiếp nhận Qadar của Thiêng Liêng thì ở những người ấy, các tình cảm, tính nết và toàn thể nội dung của nội-ngã đều được thay đổi trở thành tốt hơn trước theo chiều hướng của sự hoàn-thiện.

Một trong những sự thay đổi ở bên trong các con đó là sự nhận thức được những tội lỗi các con đã phạm. Và những tình cảm yêu mến và thương xót với đồng loại tự nhiên thức tỉnh ở trong các con, các con cũng cảm thấy hối-hận trước đây đã sử tệ với người đồng loại. Vậy nên các con có thể cảm thấy sự thất vọng mà cách ăn ở của các con đã gây ra cho cha mẹ và huynh trưởng các con, đến nỗi nếu các con cảm thấy thật sự thì các con sẽ phải khóc vì hối-hận về những hành động của các con « tại sao tôi lại làm phiền cha mẹ tôi và cho người đồng loại của tôi! »

Đó chính là hiệu quả của Qadar. Vậy nên các con đừng tưởng rằng Qadar là 1 vật gì thuộc vật chất rơi từ trên cao xuống mà các con có thể bắt lấy được ; không phải thế. Cái đó chỉ có thể đối với đồ vật-chất mà thôi. Chắc vậy, nếu 1 người cho một người khác một vật gì thì vật này được trao qua từ tay người cho tới tay người nhận. Nhưng đối với Thiêng Liêng thì không phải như thế.

Khi con người ta nhận được Qadar của Thiêng Liêng thì Qadar thấm nhập vào tận bên trong nội-ngã và tình cảm và vào tận trong đáy thâm sâu cùng kiệt của tâm và trí của họ. Vậy nên ta không có thể so sánh sự ban ơn của Thiêng Liêng với sự ban ơn của người này cho người khác.

ZAKAT VÀ FITRAH

Trên đây là những lý do vì sao sau khi đã nhịn 30 hoặc 29 ngày (nghĩa là trên 20 ngày) lại có tập quán và tục-lệ lưu-truyền Zakat và Fitrah (bổ thí cho kẻ nghèo). Tập quán và tục lệ lưu truyền ấy là do người ta đã tiếp nhận được Qadar của Thiêng Liêng mà nảy sinh ra. Nhưng mà như Bapak đã nói

thì người ta thường theo tục-lệ lưu truyền ấy một cách hoàn toàn tự nhiên mà không biết tới nguyên do của nó.

Vậy nên sau khi đã nhận được 30 ngày và tiếp nhận được Qadar của Thiêng Liêng thì những người Hồi giáo thực hành tục-lệ Zakat và Fitrah.

Người ta không bảo chúng ta phải thực hành nó, không có ai chỉ phối hoặc ra lệnh cho chúng ta làm, vậy mà chúng ta cảm thấy có bổn phận phải thực hành tục lệ tôn giáo ấy.

Hiển nhiên là Thiêng Liêng muốn con người phải thực sự có những tình cảm Susila, những tình-cảm phản ảnh những đức tính của số người thực thích giúp đỡ nhau, kính trọng nhau, thương yêu nhau, sẵn sàng cho cũng như nhận. Con người ở trên trái đất do ý muốn của Thiêng Liêng cần phải được sống với nhau trong trật tự, bình-an và hòa-hợp để cho trái đất được thịnh vượng, yên ổn và thật sự trở thành một nơi mà con người thực hiện được sự sùng bái Thiêng-Liêng Toàn-Năng đã tạo ra họ để sinh sống ở nơi đó.

Vậy nên tục-lệ lưu truyền này thực sự chứa đựng những điều mà chúng ta cần phải biết và phải ý-thức được để cho những hành động của ta không phải chỉ là những sự bất chước nghĩa là những người chỉ theo người khác mà làm và tin tưởng ở một điều gì mà không biết chắc rằng nó có thật hay không.

Vậy nên Jdulfitri và Zakat-fitrah luôn luôn đi đôi với nhau liền sau tháng nhận. Hallal-Bihalal không quay lại mỗi tháng, thí dụ như vào tháng Radjab hoặc tháng Djumadullakir ; không, Halal-Bihallal chỉ có ở tháng Sjawal nghĩa là khi tháng nhận đời đã hết. Qadar có thể dịch nghĩa là cao-quý và tuyệt-hảo. Vậy nên những người tiếp nhận được Qadar của Thiêng

Liêng Duy Nhất, là tiếp nhận được của Ngài một cái gì cao quý và tuyệt-hảo.

Những hành động phát sinh thật sự từ những đức tính của con người, thật là những hành động cao quý, căn bản của nó là sự yêu mến và thương xót kẻ khác và lòng muốn giúp người nghèo, kẻ dốt nát và những người tối tăm.

Hơn nữa những hành động cao quý mở thật rộng một con đường cho người ta tiếp nhận được sự dịu dặt và hướng dẫn của Thiêng Liêng Toàn Năng. Chính vì vậy nên các Tiên Tri, các Thánh là những người có tinh tình cao quý nên có thể tiếp nhận được Ân Huệ và những Mạc-khải của Thiêng Liêng Toàn Năng. Các Ngài đưa sự hòa hợp tới cho những người sung đột nhau, đưa sự đoàn kết tới cho những người bị chia rẽ. Những người hành động được như thế thật là đẹp đẽ và cao quý, vì đó là hợp với ý muốn của Thiêng Liêng.

Vậy nên Halal-Bihalal đã trở thành 1 tập tục lưu-truyền đối với các con, thì cũng có chứa đựng một sự dịu dặt và một bài học mà các con phải học và phải ý thức được nó.

Trong các bài nói chuyện trước đây, Bapak thường nói nhện trong thúng nhện ăn là một sự tuyệt-hảo cho các con, vì cứ thế là các con đã tiếp nhận được Latihan tâm-linh; và thật ra thì cái mà các con tiếp nhận được sau khi đã nhện 20 ngày, chính là Latihan tâm linh nghĩa là Qadar.

Tuy nhiên không phải là cùng 1 thứ giống nhau 100% vì lẽ cái cách thức tiếp nhận Qadar là một sự mới mẻ đối với các con. Các con chỉ cần nhận thức về cái cách thức mà một người tiếp nhận Qadar. Khi nhện ăn, các con nhận thấy rõ ràng hơn rằng Qadar, mà các con tiếp nhận và nó phát hiện

như Latihan tâm-linh, có chứa đựng Ân-Tứ của Thiêng Liêng ban cho các con.

Vậy nên, vừa làm Latihan tâm-linh lại vừa thực hành thêm nhịn ăn nữa, thì cái thật sự là Qadar trở nên rõ ràng dễ thấy hơn và các con trở nên có khả năng hơn để tiếp nhận nó.

Các con có lẽ cũng đã chứng nghiệm thấy như thế một phần nào chứ không phải chỉ có Bapak mà thôi. Có thể là các con là người có đủ mọi thứ mà các con cần (thức ăn ngon và quần áo tốt), đột nhiên các con gặp một người nào nghèo khó, đói mà không có gì ăn. Lúc ấy chắc chắn các con cảm thấy trong các con tình cảnh khó khăn của người mà các con gặp đó.

TÁC ĐỘNG CỦA QADAR

Trên đây là tác động của Qadar hiệu-hữu ở nơi các con. Như thế tình thương xót kẻ khác phát sinh ra không hẳn là vì ta đã nghe người khác đã nói với ta hoặc đã làm cho ta hiểu biết, không phải thế. Nó thức tỉnh đột nhiên khi một người thực hành thật sự nhịn ăn và cũng tiếp nhận thật sự Latihan tâm-linh như chúng ta đã tiếp nhận.

Vậy thì hiển nhiên là Latihan tâm-linh làm phát hiện một sự hiểu biết mà tuyệt nhiên các con không đạt tới được bằng sự cố gắng của cái trí, mà bằng cách phó mình nơi Thiêng-Liêng Toàn-Năng với lòng quy-thuận chân-thành và tin cậy nhận lãnh.

Thế nên các con đã có rất nhiều may mắn và hạnh phúc lớn lao mà ngoài sự nhịn ăn mỗi năm lại còn được tiếp nhận Latihan tâm-linh Subud, thành ra nhờ Latihan tâm-linh Subud này, mà các con được tỏ lộ cho thấy nội-dung (cái chứa đựng)

ở bên trong cái tập-tục lưu-truyền của Hồi-giáo mà người ta thực hành một cách tự nhiên.

Vậy các con thấy Latihan tâm-linh là 1 thứ gọi cảm, một cái gọi cảm mà ta không thể biết được hoặc phân tích được bằng ý nghĩ. Nó như một khí-cụ mở cho ta thấy hoặc tỏ lộ cho ta thấy một sự vật gì để giúp cho ta hiểu và ý thức được cái người ta thường thực-hành, cái người ta làm theo tục-truyền và một cách tự nhiên.

Nhờ thế thì các con có thể sống trên thế gian như người đã vững trong đức tin của mình, đức tin rằng trong đời mình tất cả đều do Đấng Thiêng Liêng Duy Nhất, Toàn Hùng, Toàn Lực. Vì thế nên nếu có sự thay đổi xảy tới thí dụ như ta được yêu cầu quay mặt không phải về phương Tây (ý nói người Hồi-giáo vốn phải quay mặt về đất Thánh La Mecque), nhưng về phương Bắc thì cũng không quan tâm. Dầu ta quay về đông, tây, nam, bắc hay trên cao, dưới thấp đi nữa thì tất cả cũng là bao bọc trong Quyền Năng của Thiêng Liêng, thành ra bất kể ta phải quay về hướng nào, thì điều đó cũng không làm ta xao xuyến gì cả. Điều quan trọng trên hết ấy là ta phải thật sự quay về Thiêng Liêng Toàn-Năng, Đấng bao hàm toàn thể vũ trụ và tất cả những gì chứa đựng trong đó. Đấng bao bọc các con cả bên trong và bên ngoài.

Khi các con ý thức được những gì Bapak vừa nói đây, các con sẽ cảm thấy sợ Đấng Thiêng Liêng, nhưng không phải như sợ 1 con chó hung dữ hoặc điên rồ hay là sợ 1 người khổng lồ mồm to bằng cái hang núi; không phải thế. Các con sợ Thiêng Liêng vì sợ làm điều xấu. Rồi các con sẽ sợ về những việc làm xấu của các con. Thiêng Liêng không giữ một trương mục kế toán về những điều lành hoặc điều

dữ của các con. Nhưng vì có Toàn Năng, Ngài truyền rằng lời của các con bằng lời nói và việc làm phải bị trừng phạt bằng chính những lời nói và việc làm của các con.

Như vậy là Thiêng Liêng không có hành tội các con chút nào, nhưng vì Quyền Năng của Ngài, các ý nghĩ xấu của các con lại hành tội chính ý nghĩ của các con. Vậy nên ta phải cảm thấy và hiểu rõ rằng : « ta sống nhưng ta không phải là nguyên do của sự sống ấy, người ta làm cho tôi sống ». Nếu các con cảm thấy các con được người ta làm cho sống hay được đưa tới sự sống thì ai cho các con sự sống ? Đó là Đấng Thiêng Liêng. Không có Đấng Thiêng Liêng các con không thể sống. Vậy thì hãy cư xử và hành động tốt đẹp hết sức khả năng của các con bằng cách nào mà không gây một mây may tai hại cho nội-ngã của các con :

Như thể tình cảm của các con trở lại sống động hoặc được thức tỉnh bởi Qadar của Đấng Thiêng Liêng Duy Nhất, thành ra không những các con cảm thấy tình yêu mến và tình thương xót đối với đồng loại mà các cảm tình của các con được trải ra xa rộng và thâm sâu hơn và khi đó các con biết được thật sự các cảm tình mà các con cảm thấy là ở người nào.

Tới một mức nào đó, các con đã thấy được những thí dụ, trong những khi Bapak làm trắc-nghiệm với các con. Tại sao các con có thể làm được cái trắc-nghiệm ấy ? Bởi vì Qadar của Thiêng Liêng ở nơi thâm sâu cùng kiệt của cái phần ở bên trong, trong khi các cảm tình của con người thì ở bên ngoài cái phần đó. Qadar của Thiêng Liêng còn ở trong chỗ thâm sâu hơn là tất cả các cái gì ở phần bên trong, thành ra Qadar ấy cho các con có khả năng chứng nghiệm được các tình cảm

không những của một hay 2 người mà của tất cả mọi người.

Đó là điều mà ta muốn nói khi ta nói tới sự khai mở ; tấm màn về sự sống được mở ra cho các con. Khi ấy các con có thể cảm thấy sự sống ấy như thế nào thời gian trước khi sống ở thế gian và sau khi chết trên thế gian. Không có Qadar của Thiêng Liêng, các con không thể cảm thấy điều này vậy nên các con phải lấy đây làm sung-sướng vô cùng.

Vậy thì rõ ràng là một người khi đã tiếp nhận được Qadar thì không vì được ai bảo hay chỉ pảo, mà tự nhiên biết được cách sống ở đời theo đúng *Susila*, cách sinh sống với mọi người trong cái xã-hội mệnh mông, thành thử các con có thể thật sự biết được những điều thường bị nafsu (dục-vọng) che lấp và luôn luôn bí ẩn đối với tâm và trí.

Cái khả năng ấy không phải phát xuất ra từ 1 sự khôn khéo hay một sự thông minh nào, mà do từ một sự ý-thức của nội-ngã căn cứ vào Qadar của Thiêng Liêng. Chính là cái người ta gọi là « iman » (đức tin) và không thể đem so sánh với sự diễn tiến của ý nghĩ, iman không do sự tin-tưởng của cái trí mà phát ra, không phải thế. Đức tin là do Thiêng Liêng ban cho qua sự trung-gian của Qadar.

Khi tất cả đều bị xóa bỏ ra khỏi trí nhớ của mình thì con người vẫn có khả năng thấy biết bằng đức tin. Và theo Ý Muốn của Thiêng Liêng, lúc mà con người quên hết mọi cách sinh sống và suy nghĩ thường ngày của họ thì chính là lúc hấp hối. Lúc ấy họ quên hết tất cả, nhưng có ý thức là họ sống nhờ ở Thiêng Liêng và họ sùng bái Thiêng Liêng và chỉ một mình Thiêng Liêng thôi. Chính đó là đức-tin của các con

khi ở thềm cửa tử. Và chính các con đã được gần gũi với Quyền Năng của Thiêng Liêng nghĩa là với Qadar lý-tượng mà các con khao khát.

Vì vậy nài Bapak nguyện cầu cho chúng ta có thể tiếp nhận được Ân-Huệ của Thiêng Liêng tức là Qadar của Ngài.

QADAR VÀ LATIHAN

Cũng như Bapak đã nói cái Quyền Năng tác động ở trong Latihan tâm linh cũng là Qadar của Thiêng Liêng vì lẽ nếu nó hiện diện thì không phải tại các con muốn như vậy hay cố sức muốn như vậy mà chỉ vì các con đã phó mình vào Thiêng-Liêng Duy-Nhất. Chỉ vì các con phó mình cho Thiêng Liêng mà có thể tiếp nhận được, mặc dù chỉ là dấu hiệu bề ngoài, là hình thức, là cái vỏ bên ngoài hoặc là cái da của Qadar.

Trong lúc này đây các con tiếp nhận được các cử động và các sức mạnh. Các con làm những cử động khác nhau, nhưng không phải các con đã định làm như thế. Các cử động ấy có thể coi như 1 hình thức bên ngoài, 1 cái vỏ, 1 lớp da. Cái chứa đựng (nội dung) ở bên trong là Qadar của Thiêng Liêng.

Vậy các con cứ theo con đường Latihan đã tiếp nhận được với sự kiên-nhẫn, sự nhận lãnh tin-cậy và quy-thuận chân-thành. Các con cũng phải thực hành sự nhịn ăn mỗi năm để có thể tiếp nhận được cái nội dung ở bên trong của những cái gì mà các con đã tiếp nhận được trong Latihan. Bapak không bảo đảm rằng nếu các con thực hành nhịn ăn thì sẽ tiếp nhận được Qadar, không phải vậy. Nhưng mà sự thật là việc nhịn ăn ấy đưa tới cho các con cái khả-năng có thể tiếp nhận được Qadar Và lại Bapak đã chứng nghiệm được như thế. Khi Bapak tiếp nhận được lần đầu tiên thì lại là trong tháng Ramadhan sau 20 ngày nhịn ;

Bapak nói rằng : « thì lại là » bởi vì Bapak không biết tại làm sao lại như thế. Rồi khi tới ngày lễ (chấm dứt Ramadhan) khi

Bapak không tiếp nhận được nữa. Như vậy là sau 30 ngày nhịn thì cái mà Bapak tiếp nhận được đã ngừng lại và sau đó Bapak đã truyền nó cho các con.

Vậy nên, cũng như Bapak đã nói, cái mà ta gọi là tục-lệ-lưu-truyền và được làm theo như những tục-lệ, thì đều có nguyên do mà ta phải hiểu biết thật sự.

Bây giờ Bapak muốn M tiến lên để làm trắc-nghiệm.

(trắc nghiệm về Marie Thân-mẫu của Jésus)

Cái mà M tiếp nhận được trong lúc trắc-nghiệm chỉ bày tỏ ra được cái hình thức hay là cái bao bọc bên ngoài, cái vỏ của cái (nội dung) ở bên trong, M không tiếp nhận được và chưa hiểu được cái tình cảm của Marie và cái bản chất bên trong, M không tiếp nhận được và chưa hiểu được cái tình cảm của Marie và cái bản chất bên trong của nó ra sao. Đó chính là điều Bapak vừa nói. Ta không thể biết được cái ở bên trong, cái tình cảm khi chưa tiếp nhận được Qadar của Thiêng-Liêng vậy nên sự chứng nghiệm của ta trong Latihan chỉ dừng tới được ở bên ngoài cái vỏ. Sự chứng nghiệm ấy chưa đạt tới được cái nội dung ở bên trong. Cái nội dung ở bên trong nói đây là cái mà ta cần, và cái nội dung ở bên trong là Qadar của Thiêng-Liêng Toàn năng. vậy nên với thời gian thì sự hiểu biết của các con về cái nội dung ở bên trong của tất cả những gì mà các con đã cảm thấy và ước muốn cùng cái khả năng tiếp nhận của các con đều sẽ gia tăng — Và dần dần các con sẽ tiến xa hơn vượt qua tầm mức thấy biết của tâm và trí. Như Bapak vừa nói các con sẽ có thể tiếp nhận được và thật sự cảm thấy thân phận của mình trước khi sống ở thế-gian này và sau khi không còn ở thế gian này nữa. Điều đó là điều quan trọng lớn lao nhất cho các con.

Hiển nhiên là trong Latihan tâm linh các con, các con hãy còn rất xa đối với khả-năng vừa nói trên và các con phải tiếp tục làm Latihan, vì lẽ nội dung ở bên trong của Latihan là Qadar do từ Thiêng-Liêng mà tới.

Bởi vậy nên ngoài việc trung thành làm Latihan, các con cũng

cần phải nhịn ăn - Đừng tưởng rằng đã đạt tới mục đích cuối cùng của các con, khi các con đã có thể làm ít nhiều cử động hoặc trông thấy cái này, cái nọ trong Latihan. Các con chưa đi tới đâu cả. Chưa có gì chứng tỏ rằng các con có thể trị sửa mình được. Trước hết các con đã có gặp một người nào ghét mình mà rồi sau khi được biết mình thì lại hết ghét mà có khi trở thành bạn nữa không ? Hai là khi các con nói và khuyên răn thì có luôn luôn nhận thấy rằng người nghe mình nói chấp nhận lời nói của mình và lấy làm thỏa mãn hay không ?

Nếu có như vậy thì sự việc ấy chứng tỏ rằng tình thương yêu đồng loại của các con tiếp nhận được của Thiêng Liêng đã không có giới hạn mà còn mở rộng vô cùng, thành thử tuy vẫn sống một đời sống bình thường như mọi người mà các con được sự yêu mến của tất cả những ai mà các con mới gặp hoặc thường đi lại quen biết.

Như vậy, nhờ Qadar mà các con thật sự trở nên một người được trọng vọng và quý mến trong xã-hội, xứng đáng được người đồng loại thương yêu.

Vậy nên những người có khả năng tiếp nhận được Ân huệ của Thiêng Liêng và được gần Quyền Năng của Ngài, là những người thật sự được lựa chọn, thật sự được Ngài truyền cảm. Các vị Tiên Tri, các vị Thánh là những người được như thế Tất cả những ai được gặp một vị Tiên Tri cũng đều thương yêu Ngài. Tuy vậy trông bề ngoài, thì người ta có nhận của các vị Tiên Tri cái gì đâu ? Không, vì đa số các Ngài không có gì cả.

Vì vậy các con không được coi Latihan tâm-linh và sự nhịn ăn trong tháng Ramadhan như 1 tục-lệ lưu-truyền tầm thường Chính là một sự thực tập quan trọng cho các con và đặc biệt đối với các con là những người đã tiếp nhận và đã tập Latihan tâm-linh.

NHỊN ĂN VÀ NAFSU (dục vọng)

Những điều mà Bapak đã nói có vẻ hấp dẫn. Tuy

nhiên sự thật thì nhịn ăn là một việc rất gay go, nếu muốn được việc nhịn ăn ấy thật sự tạo cho các con trạng thái có khả năng lớn lao tiếp nhận Qadar. Sự nhịn ăn vốn dĩ không đến nỗi khó như vậy, nhưng cái khó là ở chỗ cách thức cảm thấy. Thật vậy khi các con nhịn thì các con phải không những hằng ngày về phương diện vật chất, cố gắng nhịn ăn uống và hút, không phải chỉ có thế-Các con còn phải từ bỏ những nafsu (dục-vọng) nó hiện ra trong các con Và đây chính là cái khó.

Vậy nên, nếu trong khi nhịn ăn mà nghĩ tới một cái gì làm cho nafsu nổi dậy thì sự nhịn ăn đó bị tiêu hủy Và nếu khi nhịn ăn mà nói xấu người khác thì sự nhịn ăn cũng bị phá tan. Tuy nhiên thường thường khi nhịn ăn, nếu người ta hay nói, đầu nói những truyện không đầu thì người ta nhịn dễ dàng hơn-Nếu người ta chỉ yên lặng thì cái bao-tử lại cảm thấy đói mạnh hơn.

Vậy nên người ta chỉ có khả năng tiếp nhận Qadar khi người ta nhịn I cách đúng phép. Nếu khi các con nhịn mà tưởng đến cái thích thú được ăn một vật gì thì cũng làm tiêu tan sự nhịn ấy. Tóm lại không những bao tử phải nhịn mà cả tâm và trí cũng phải nhịn.

Vậy nên Qadar còn ở xa các con lắm. Nếu khi nhịn ăn, các con có dịp trông thấy một chai rượu, lại nghĩ đến mua nó để uống khi hết nhịn

hoặc nếu các con tưởng tượng những truyện gì khác giống như thế, thì trăm nghìn lần tốt hơn là các con đừng nhịn-Việc nhịn là khó, nghĩa là khó chống chọi khi thấy đói mà không nghĩ tới ăn, các con sẽ thành công được tới mức nào trong việc chống chọi ấy ?

Để kiểm soát sự kiện nói trên, Bapak hỏi các con đã tiếp nhận được những gì sau 20 ngày nhịn-Các con trả lời: « tôi không thấy gì cả, tôi chỉ ngủ thôi. » Các con không thấy chứng nghiệm nào hay sao ? « Có chứ, tôi có nằm mơ. » Ấy đó, các con đã nằm mơ và chỉ có thế.

Vậy thì các con không thể làm sao tránh được cho sự việc khỏi xảy ra như thế, cho nên điều tốt nhất là phải đư-ong đầu với tình trạng ấy. Khi nhin, các con phải tập cho quen ở gần những thức ăn và thức uống mà không để ý nhiều tới nó. Đó là cách nhin thật sự-Nếu có một thứ nước ngọt ở gần mình thì đừng tưởng nghĩ đến việc uống nước ấy-Nếu có những điều thuốc lá, thì đừng tưởng nghĩ đến việc hút thuốc ấy-Đó là một việc nhin chính thật-Có những người không uống thì không thể chịu được, họ bèn hít hơi các thứ đồ uống. Làm như thế cũng tiêu hủy sự nhin ăn. Tuy nhiên, có thể được nếu các con làm thế như để tập dần. Có khi một người không đủ sức để chịu đựng khi khát, họ lấy nước đá để làm mát làn da của họ-Người ta dùng đủ mọi thứ mảnh khoé như thế. Tuy nhiên các mảnh khoé ấy không bị cảm khi người ta dùng nó để tập dần và chỉ dùng nó ít thôi.

Vì chúng ta không thể cảm những sự trở ngại xảy ra trong những ngày thường hoặc trong tháng nhin, cho nên tốt hơn hết là chúng ta phải biết ở gần các đồ vật-chất mà không bị ảnh hưởng của những vật ấy.

Điều này cũng tùy theo với những cái mà các con tiếp nhận được trong Latihan và cách thức tiếp nhận nó như thế nào. Trong Latihan, các con chuyển động cũng giống như trong đời sống thể gian thường ngày của các con.

Vậy ta thấy rằng Latihan tâm-linh là 1 Latihan của đời người và Latihan luyện tập cho ta trong các hoạt động thông thường của đời người trên thể gian, nhưng mà nó luyện cho ta cách nào để ta khỏi bị chi phối bởi các sự hoạt động ấy. Các con làm các cử động mà vẫn ý-thức được những gì các con tiếp nhận được trong Latihan tâm-linh, nghĩa là các con bắt đầu nhận thấy sự khác biệt giữa « tôi đi » và « tôi bị đẩy đi » cũng như giữa « tôi cảm » và « tôi bị thúc đẩy để cảm ». Tôi bị thúc đẩy phải làm nghĩa là có một cái gì muốn rằng tôi làm như thế, nhưng mà cái ý muốn đó không phải từ ở bên ngoài mà vào (bên ngoài tức

là cái mà Bapak đã gọi là cái vỏ hay cái bao-bọc ở bên ngoài), nhưng mà từ cái nội dung ở bên trong của tôi mà ra.

Chúng ta tập cho quen với điều vừa nói trên đây thì nó sẽ giúp cho ta quen dần trong việc tiếp nhận các ý muốn từ bên trong phát ra để ta theo những ý muốn đó, trong mọi hoạt-động thông thường của ta.

SỰ HỢP NHẤT CỦA NỘI-DUNG VÀ BÌNH CHỨA

Bởi các lẽ nói trên, nên bây giờ Bapak khuyên các con thiết lập những việc kinh doanh như Bapak đã khuyên trong kỳ Đại Hội mới đây (Kỳ Đệ Tứ Đại Hội Quốc-Tể Subud). Còn về phần các con là phải sản-xuất một cái gì, tạo lập một sự việc gì. Vì lẽ các con đã tiếp nhận được trong Latihan tâm-linh sự khác biệt giữa « tôi đi » và « tôi bị đẩy đi » thì bây giờ phải bắt đầu đem ra thực hành điều đó và nhận thấy sự khác biệt trong các hoạt động thông thường của đời sống các con. Trong khi tập quen về việc ấy thì các con có thể dần dần cảm thấy sự thấu hợp làm một của nội dung bên trong và bình chứa bên ngoài. Khi đó các con có thể hoạt động, không phải là dưới sự thúc đẩy của nafsu nữa mà dưới sự thúc đẩy của cái nội dung ở bên trong tức là của djiwa vậy. Lại vì các con sống ở thế gian nên sự Sùng Bái Thiêng Liêng của các con có thể thấu hợp với đời sống của các con trên thế gian.

Nếu các con làm được như thế, dầu không phải là một cách thường xuyên suốt ngày đêm thì nó cũng là một điều tuyệt hảo cho các con. Bởi vì trong những giờ phút các con đã làm được như vừa nói trên thì các con có thể cảm thấy sự hợp nhất cái vỏ ở bên ngoài với cái chứa đựng ở bên trong và khi đó thì các sự hoạt động và sự cư xử thường ngày của các con đều gần gũi với Quyền Năng của Thiêng Liêng và do đó các con sẽ sùng bái Thiêng Liêng Toàn Năng một cách tự nhiên chớ không còn là chỉ Sùng Bái trong những buổi cầu nguyện chính thức (của Hồi Giáo) : buổi cầu nguyện subuh, luhur, asar, luhur, asar magrib et isa.

Khoảng cách giữa subuh cầu nguyện lúc rạng đông và luhur cầu nguyện giữa trưa ước độ 7 giờ. Vậy thì cầu nguyện vào giờ

subuh và vào giờ luhur thì sẽ có 7 giờ bỏ trống, không cầu nguyện, như thế có nghĩa là trong thời gian 7 giờ ấy ta bị nafsu chi phối và ta chỉ vâng theo nafsu mà thôi.

Như thế thì từ Subuh đến luhur có thể nói là các con làm con ngựa cho nafsu điều khiển. Tới luhur thì nafsu xuống ngựa chừng độ 15 phút trong khi các con làm lễ cầu nguyện. Sau đó từ buổi cầu nguyện luhur tới buổi cầu nguyện asar (cầu nguyện buổi chiều) thì các con lại bị ở trong nanh vuốt của nafsu. Các con mất đi dần dần sự ổn định và năng lực. Vậy nên nafsu ở gần các con nhiều hơn là Quyền Năng của Thiêng Liêng. Ngược lại các con không cần phải ở gần Thiêng Liêng hơn là ở gần nafsu, bởi vì khi đó các con sẽ quên làm việc và quên ngay cả việc đếm tiền, nếu đó là công việc của các con. Cần phải có một sự quân bình. Khoảng cách giữa subuh và luhur phải được chứa đầy (bằng sự Sùng bái Thiêng Liêng) nếu không phải là trọn vẹn thì cũng phải là 1 phần nào.

Tại sao chúng ta phải tập Latihan tâm-linh, và chúng ta là người có thể gọi là người có tâm đạo, tại sao chúng ta lại còn phải làm việc, phải cố gắng, phải cần cái này cái nọ ? Tại sao vậy ? Bởi vì chúng ta đã nhận được 1 bài học qua sự trung gian của Latihan tâm linh. Tại sao trong Latihan tâm-linh mà chúng ta gọi là sự Sùng Bái Thiêng Liêng, chúng ta lại phát ra những tiếng kêu tiếng cười, tiếng khóc, có khi chúng ta lại làm những cử động đấm đá hoặc có khi chúng ta ca hát, nhảy múa vân vân... mà chúng ta vốn lúc thường là người yên lặng ? Ấy là cái tâm nó muốn yên lặng chứ không phải cái djiwa.

Chúng ta hành động trong Latihan như thế, chúng ta tập làm cho quen những gì mà một người thường làm ở trên thế gian này, tuy nhiên các hành động ấy khi đó được thấm nhuần sự hợp nhất của djiwa và phần xác. Vì lẽ đó nên Bapak phải khuyên các con làm việc về kinh doanh. Ngoài sự tập hành động cho quen như vừa nói trên, chúng ta còn có thể đột nhiên (nếu Thiêng Liêng ban cho ta Ân Huệ của Ngài) thấy được cái tài năng (chân tài) thật sự của ta. Chân tài này có liên hệ với sự hiểu biết ở bên trong của ta (ilmu). Các con làm Latihan và tiếp tục làm suốt cả năm, vậy mà

tại sao các con còn chưa tiếp nhận được sự hiểu biết ở bên trong ấy ? Nếu các con vào làm Latihan và chỉ lo có đậm chân, thì đó chẳng phải là sự hiểu biết ở trong. Ilmu là một sự hiểu biết ở bên trong, mang lại cho con lợi ích, nó là 1 sự hiểu biết về cách sinh sống ở đời. Bởi vì với sự hiểu biết ấy, các con có khả năng nhiều hơn để tiếp nhận sự hợp nhất của cái vô bên ngoài với cái chứa đựng ở bên trong (djasmaniah và djiwa) của phần xác và phần tâm linh. Cái chân tài mà Bapak nói rằng phát hiện ra từ sự hiểu biết ở bên trong có một tính cách quá ư quan trọng ! nó cho các con thấy con đường của các con trong đời sống. 'Thí dụ nếu các con làm 1 việc gì, nếu cái chân tài của các con phát xuất từ Ilmu, thì trong khi các con làm việc ấy, cái bao bọc bên ngoài tức là cái vỏ sẽ được nối liền với nội dung ở bên trong. Người ta gọi đó là tut wuri handajani (nghĩa là Quyền Năng của Thiêng Liêng diu dắt và săn sóc sự phát triển đúng phép giúp cho chân tài của ta phát hiện ra được). Chắc chắn là các con chưa có thể ngay tức khắc tiếp nhận và cảm thấy được điều vừa nói đây ; nhưng về sau này khi các con đã tiến bộ tới mức đó, các con sẽ có thể cảm thấy được. Khi đó tất cả những gì các con làm, ta có thể nói được rằng đều được thấm nhuần sự Sùng-Bái Thiêng-Liêng. Điều đó có khi tự phát hiện ra ở các con bằng một cách như sau đây : « La illah ha illallah, la illahla, illallah ». Nhưng mà các con chưa thể hiểu được. Bàn tay không nói lên tiếng la illah, ha illallah », nhưng mà nó cử động và làm việc y hệt như nó nói « la illah, ha illallah », bởi vì trong bàn tay có tut wuri handajani.

Vì lẽ trên đây nên các con rất cần phải làm việc trong các doanh nghiệp. Cho tới nay các con chưa có khả năng trong việc ấy vì lẽ các con cứ tự hỏi « không biết cái tài năng thật sự của tôi ra sao ? » Vì các con chưa biết cái chân tài của mình thì trong hiện tại điều hay hơn nhất là các con hãy cứ thử làm 1 việc gì xem ra sao. Nghĩa là hãy cứ bắt đầu làm việc về một kinh doanh nào đó ; rồi sau các con sẽ tiếp nhận được sự diu dắt do từ bên trong vì các con đã hướng về Thiêng Liêng và Thiêng Liêng có quyền lực và khả năng diu giắt bất cứ ai, mặc dầu chính họ không nhận thức được sự diu giắt này.

Hội SUBUD VIET NAM



TRUNG-ƯƠNG SAIGON : 306/328, đường Hồng - Thập - Tự.
Trong khi tại Saigon có giới-nghiêm
buổi tối, các buổi Latihan được xếp
đặt như sau :

Giờ Latihan : Thứ Hai — Thứ Tư — Thứ Sáu
Đợt I : từ 16 g 30 đến 17 giờ 15
Đợt II : từ 17 g 15 đến 18 giờ 00
Đợt III : từ 18 g 15 đến 19 giờ 00
Tối thứ sáu từ 20g00 đến 20g45
Thứ Bảy và Chúa Nhật

Đợt duy nhất từ 16g30 đến 17 giờ 15

Chi - Hội VĨNH - LONG : Ô. Đình-văn-Tiết 87/5, ấp Tân-sinh
Trường-an, xã Tân-Ngãi

Giờ Latihan : Thứ tư 16g45 — 17 giờ 30
Chúa nhật 16g30 — 17 giờ 15

Chi - Hội VŨNG - TÀU : 17 Phan-thanh-Giàn

Giờ Latihan : thứ hai, thứ sáu 18g30 đến 19g00

Chi - Hội CẦN - THƠ : c/o Ô. Nguyễn-Trí-Dũng
10 Hai Bà Trưng

Giờ Latihan : Chủ nhật 18g30 đến 19g15.

Nhóm SUBUD BIÊN - HÒA : c/o Ô. Nguyễn-như-Tuyền
19c Quốc lộ 1 (vườn mít).

Giờ Latihan : Chủ nhật 10g15 đến 11g00.

Hội - Viên SUBUD tại : Bạc-Liêu — Bến-Tre — Bình-Dương —
Châu-Đốc — Gò-Công — Hà-Tiên — Long-Xuyên — Rạch-Gía — Thủ-Đức —
Tây-Ninh -- (muốn biết địa chỉ, xin liên-lạc với Văn-Phòng Trung-Ương).

GIÁ : 100\$